

Thái Nguyên, ngày 11 tháng 11 năm 2022

DANH SÁCH ĐIỂM THI

BÀI THI 7 (C-I): XÂY DỰNG ĐẢNG

LỚP TCLLCT HỆ KHÔNG TẬP TRUNG KHÓA 13, TẠI ĐẢNG BỘ HUYỆN VĨNH NAI

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
01	Đỗ Kim Anh	7,0	Bảy	
02	Hoàng Thị Hồng Anh	8,0	Tám	
03	Nguyễn Thị Ngọc Anh	7,5	Bảy rưỡi	
04	Triệu Thị Quỳnh Anh	8,0	Tám	
05	Hoàng Tuấn Anh	8,0	Tám	
06	Nguyễn Thị Vân Anh	7,5	Bảy rưỡi	
07	Dương Thị Bộ	7,5	Bảy rưỡi	
08	Ngô Thị Chiêm	7,0	Bảy	
09	Nguyễn Văn Chính	8,0	Tám	
10	Nguyễn Thị Chung	7,5	Bảy rưỡi	
11	Đàm Duy Cường	7,0	Bảy	
12	Triệu Tiến Cường	-	-	Thôi học
13	Lê Thị Du	7,0	Bảy	
14	Hà Thị Dung	8,0	Tám	
15	Trịnh Hữu Dương	8,0	Tám	
16	Hoàng Thị Bích Duyên	7,0	Bảy	
17	Mai Hồng Giang	7,5	Bảy rưỡi	
18	Hoàng Lệ Hà	8,0	Tám	
19	Dương Thị Thanh Hải	7,5	Bảy rưỡi	
20	Hoàng Thị Hảo	8,0	Tám	
21	Bế Thị Hậu	8,0	Tám	
22	Hà Xuân Hiền	7,0	Bảy	
23	Chu Thị Thu Hiền	8,0	Tám	
24	Triệu Trung Hiếu	7,5	Bảy rưỡi	



STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
25	Hoàng Bích Hồng	7,5	Bảy rưỡi	
26	Nguyễn Thị Huế	8,0	Tám	
27	Nguyễn Đức Huế	8,0	Tám	
28	Vì Thị Dương Huệ	7,0	Bảy	
29	Nguyễn Nam Hưng	7,5	Bảy rưỡi	
30	Triệu Thị Hương	8,0	Tám	
31	Nông Văn Hữu	8,0	Tám	
32	Nông Thị Bích Huyền	7,5	Bảy rưỡi	
33	Chu Thị Kiên	7,0	Bảy	
34	Triệu Thị Lam	7,0	Bảy	
35	Nguyễn Quang Lâm	7,0	Bảy	
36	Hoàng Thị Lan	8,0	Tám	
37	Lù Thị Lan	7,0	Bảy	
38	Hoàng Thị Liên	7,0	Bảy	
39	Triệu Thị Loan	8,0	Tám	
40	Hồ Ngọc Long	7,5	Bảy rưỡi	
41	Lê Văn Lý	7,0	Bảy	
42	Phan Thị Mai	8,0	Tám	
43	Lê Văn Mạnh	7,5	Bảy rưỡi	
44	Lương Văn Năng	7,5	Bảy rưỡi	
45	Dương Thị Minh Nga	7,5	Bảy rưỡi	
46	Đỗ Văn Nghị	7,5	Bảy rưỡi	
47	Nguyễn Thị Minh Nghĩa	7,5	Bảy rưỡi	
48	Hà Thị Ngọt	7,0	Bảy	
49	Nguyễn Hương Nhài	7,0	Bảy	
50	Hoàng Thị Nhài	-	-	Vắng thi
51	Nguyễn Thị Hồng Nhạn	7,0	Bảy	
52	Hoàng Văn Nhuận	7,0	Bảy	
53	Nguyễn Kim Oanh	7,0	Bảy	
54	Nguyễn Ngọc Phú	7,5	Bảy rưỡi	
55	Nguyễn Thị Phương	7,5	Bảy rưỡi	
56	Chu Huệ Quyên	7,5	Bảy rưỡi	

STT	Họ và tên	Điểm thi	Bằng chữ	Ghi chú
57	Ngô Thị Quyên	7,5	Bảy rưỡi	
58	Nguyễn Trường San	7,0	Bảy	
59	Liêu Văn Sơn	7,0	Bảy	
60	Triệu Thị Tâm	7,5	Bảy rưỡi	
61	Lê Định Thắng	7,0	Bảy	
62	Đỗ Văn Thanh	8,0	Tám	
63	Trần Hiền Thành	7,0	Bảy	
64	Vì Quang Thảo	7,0	Bảy	
65	Lộc Thị Thạo	8,0	Tám	
66	Bế Thị Thu	8,0	Tám	
67	Vũ Thị Minh Thư	7,0	Bảy	
68	Lê Hữu Thức	8,0	Tám	
69	Bùi Thị Thu Thủy	7,5	Bảy rưỡi	
70	Trần Thị Huyền Trang	8,0	Tám	
71	Phạm Thành Trí	7,5	Bảy rưỡi	
72	Đặng Thị Tuyết Trinh	7,5	Bảy rưỡi	
73	Hoàng Anh Tuấn	7,0	Bảy	
74	Chu Văn Tuấn	7,0	Bảy	
75	Hoàng Thị Tuế	7,0	Bảy	
76	Nguyễn Thanh Tùng	7,0	Bảy	
77	Vũ Thị Hồng Vân	7,5	Bảy rưỡi	
78	Liêu Đức Vinh	7,0	Bảy	
79	Nguyễn Văn Vượng	7,5	Bảy rưỡi	
80	Chu Thị Thanh Xuân	8,0	Tám	



KHOA XÂY DỰNG ĐẢNG
TRƯỞNG KHOA

Vũ Mạnh Hà

T/L HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG QLĐT&NCKH



Nguyễn Thị Hồng Mây